

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2021/HS-ST
Ngày: 06-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Văn Tinh**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Hồ Thị Mai Hương**.

2. Bà **Võ Thị Điệp**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Võ Thị Kim Hoa** là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Tân** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 5 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 09/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2021/HSST-QĐ ngày 23/4/2021 của Tòa án huyện Cao Lãnh đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thị Đ**, sinh năm 1948 tại Đồng Tháp; Giới tính: Nữ; Nơi cư trú: Ấp 2, xã Tân Nghĩa, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: 02/12; Con ông Nguyễn Văn Đua (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thanh (đã chết); Chồng tên: Lâm Văn A, sinh năm 1949 (đã chết); Có 05 người con đã lập gia đình riêng; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 29/11/2019, bị Công an xã Tân Nghĩa, huyện Cao Lãnh ra Quyết định xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền, đã nộp phạt xong; Bị cáo tại ngoại và bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lê Thị P**, sinh năm 1949 tại Đồng Tháp; Giới tính: Nữ; Nơi cư trú: Ấp 2, xã Tân Nghĩa, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: 03/12; Con ông Lê Văn Ngự (đã chết) và bà Lê Thị Thôi (đã chết); Chồng tên: Trần Văn Minh, sinh năm 1951; Có 05 người con đã lập gia đình riêng; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 29/11/2019, bị Công an xã Tân Nghĩa, huyện Cao Lãnh ra Quyết định xử

phạt hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền, chưa nộp phạt; Bị cáo tại ngoại và bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: **Lê Thành C**, sinh năm 1975 tại Đồng Tháp; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Ấp 2, xã Tân Nghĩa, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 00/12; Con ông Lê Thành Tân (đã chết) và bà Lê Thị Sâu (đã chết); Vợ tên: Trần Thị Nho, sinh năm 1978; Có 01 người con sinh năm 2008; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 29/11/2019, bị Công an xã Tân Nghĩa, huyện Cao Lãnh ra Quyết định xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền, đã nộp phạt xong; Bị cáo tại ngoại và bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* **Nguyễn Thị B**, sinh năm 1963; Địa chỉ: Ấp 2, xã Tân Nghĩa, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo Nguyễn Thị Đ, Lê Thị P và Lê Thành C bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 15 giờ 00 phút ngày 25/11/2020, Nguyễn Thị Đ, Lê Thị P, Lê Thành C, Nguyễn Thị B đang chơi bài tứ sắc ăn thua bằng tiền, quy ước nếu tụ nào tới chon thì 03 tụ còn lại chung số tiền 10.000 đồng/một tụ, nếu tới quan thì chung 20.000 đồng/một tụ. Cả 4 người chơi tại phía sau nhà bỏ trống của bà Nguyễn Thị Hương thuộc ấp 2, xã Tân Nghĩa, huyện Cao Lãnh thì bị Công an xã Tân Nghĩa, huyện Cao Lãnh bắt quả tang. Tang vật thu giữ trên chiếu bạc gồm số tiền 610.000 đồng, 06 bộ bài tứ sắc (01 bộ đã sử dụng và 05 bộ chưa sử dụng), 01 chiếc chiếu dùng đánh bạc. Thu giữ trên người của Lê Thành C số tiền 550.000 đồng, của Nguyễn Thị Đ số tiền 290.000 đồng. Hồ sơ được chuyển đến Công an huyện Cao Lãnh xử lý theo thẩm quyền.

Trong quá trình điều tra xác định Nguyễn Thị Đ, Lê Thị P, Lê Thành C đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc nhưng chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính nay lại tái phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cao Lãnh khởi tố các bị cáo Đ, Phượng, Cản về tội đánh bạc. Quá trình điều tra, Cản khai mang theo số tiền 710.000 đồng dùng để đánh bạc trong quá trình chơi thua hết 160.000 đồng, còn lại 550.000 đồng bị Công an thu giữ; bị cáo Đ khai sử dụng số tiền 290.000 đồng dùng để đánh bạc trong quá trình chơi có thắng có thua, khi bị bắt còn lại số tiền 290.000 đồng; bị cáo P khai mang theo số tiền 200.000 đồng dùng đánh bạc, khi đánh ăn được số tiền 70.000 đồng, tiền dùng đánh bài Phượng để trên chiếu bạc khi bị bắt Công an đã thu giữ hết.

Đối với Nguyễn Thị B khai sử dụng số tiền 50.000 đồng để chung chi, trong lúc chơi ăn được 100.000 đồng để trên chiếu bạc nên bị Công an thu giữ. Tuy nhiên, số tiền dùng để đánh bạc lúc bắt quả tang là 610.000 đồng chưa đủ định lượng truy cứu trách nhiệm hình sự, đồng thời chị Bích chưa có tiền án, tiền sự về hành vi này nên Công an huyện Cao Lãnh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Tại Cáo trạng số 12/CT-VKS-HCL ngày 31/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Đ, Lê Thị P, Lê Thành C về tội “*Đánh bạc*”; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa sơ thẩm, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo, đồng thời đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Căn cứ Điều 321 của Bộ luật Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Đ, Lê Thị P, Lê Thành C cùng phạm tội “*Đánh bạc*”.

- Về hình phạt:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, o, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Đ với mức án từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, o, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thị P với mức án từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Thành C với mức án từ 06 tháng đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

- Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo Đ, Phương là người cao tuổi và không có thu nhập ổn định; bị cáo C nghề nghiệp làm thuê là đi phụ hồ, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

+ Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 1.450.000 đồng.

+ Tịch thu tiêu hủy 06 bộ bài tứ sắc và 01 chiếc chiếu lát, kích thước 1,9mx1,55m dùng để đánh bạc.

* Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Bản Cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát, các bị cáo không tranh luận. Các bị cáo nói lời nói sau cùng là xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và các bị cáo cam kết với Hội đồng xét xử là sẽ không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cao

Lãnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Cao Lãnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Nguyễn Thị Đ, Lê Thị P, Lê Thành C đã thừa nhận hành vi phạm tội được mô tả trong Bản Cáo trạng số 12/CT-VKSHCL ngày 31/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh là đúng với hành vi của các bị cáo. Các bị cáo Nguyễn Thị Đ, Lê Thị P, Lê Thành C đã bị Công an xã Tân Nghĩa, huyện Cao Lãnh xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000 đồng/bị cáo vào ngày 29/11/2019, về hành vi đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính, nhưng các bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền cùng với Nguyễn Thị B, hình thức đánh bài tứ sắc, thì bị Công an xã Tân Nghĩa, huyện Cao Lãnh bắt quả tang vào lúc 15 giờ 00 phút ngày 25/11/2020 tại ấp 2, xã Tân Nghĩa, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 1.450.000 đồng.

Lời khai nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với Biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Với những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận: Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Thị Đ, Lê Thị P, Lê Thành C đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự như sau:

“1/ Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

[3] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Thị Đ, Lê Thị P, Lê Thành C: Bản thân các bị cáo là người đã thành niên, các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền là vi phạm pháp luật và bị Nhà nước nghiêm cấm. Đáng lý ra, khi bị Công an xã Tân Nghĩa, huyện Cao Lãnh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính vào ngày 29/11/2019 với số tiền phạt là 1.500.000 đồng/bị cáo, về hành vi đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền, thì các bị cáo phải biết sửa đổi và chấp hành nghiêm quy định của pháp luật. Nhưng ngược lại, nay các bị cáo lại tiếp tục có hành vi đánh bạc trái phép ăn thua bằng tiền và bị bắt quả tang, chứng tỏ hành vi phạm tội của các bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp và tội phạm đã hoàn thành, vai trò của các bị cáo là ngang nhau.

[4] Do đó, việc đưa các bị cáo ra xét xử tại phiên tòa hôm nay là cần thiết, nhằm để các bị cáo biết sai, sửa sai và giáo dục các bị cáo trở thành một công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời có tác dụng răn đe, giáo dục và góp phần phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Riêng, bị cáo Đ và bị cáo P đều trên 70 tuổi tại thời điểm phạm tội nên hai bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm o khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, tại phiên tòa các bị cáo đã rất hối hận về hành vi phạm tội của các bị cáo và các bị cáo cam kết với Hội đồng xét xử sẽ không tái phạm. Nhằm thể hiện bản chất nhân đạo của pháp luật xã hội chủ nghĩa, nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành người tốt, có ý thức chấp hành pháp luật. Đồng thời, xét các bị cáo có nghề nghiệp, thu nhập ổn định; bị cáo Đ, Phương là người trên 70 tuổi nên Hội đồng xét xử quyết định không khấu trừ thu nhập của các bị cáo là hoàn toàn phù hợp theo quy định tại Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo Đ, Phương là người trên 70 tuổi, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định; bị cáo C không có nghề nghiệp cũng như thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 1.450.000 đồng (trong đó 610.000 đồng thu trên chiếu bạc và 840.000 đồng thu giữ trên người của bị cáo Đ và Cẩn) đây là số tiền dùng để đánh bạc cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 06 bộ bài tứ sắc và 01 chiếc chiếu dùng đánh bạc là công cụ, phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

(Hiện các vật chứng trên Chi cục thi hành án huyện Cao Lãnh đang quản lý)

[9] Đối với chị Nguyễn Thị B có hành vi đánh bạc cùng với các bị cáo. Tuy nhiên, số tiền dùng để đánh bạc lúc bắt quả tang là 1.450.000 đồng chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, đồng thời chị Bích chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc nên Công an huyện Cao Lãnh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[10] Về án phí:

- Bị cáo Đ và bị cáo P là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[11] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lãnh về tội danh, khung hình phạt và các vấn đề khác là có căn cứ nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo **Nguyễn Thị Đ, Lê Thị P, Lê Thành C** cùng phạm tội “*Đánh bạc*”.

2. Xử phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, o, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự, xử phạt:

+ Bị cáo **Nguyễn Thị Đ** 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

+ Bị cáo **Lê Thị P** 06 (sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Lê Thành C** 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao các bị cáo Nguyễn Thị Đ, Lê Thị P, Lê Thành C cho Ủy ban nhân dân xã Tân Nghĩa, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình của các bị cáo Nguyễn Thị Đ, Lê Thị P, Lê Thành C có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Tân Nghĩa, huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trong thời gian chấp hành án, các bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 99 của Luật Thi hành án hình sự. Trường hợp các bị cáo vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú phải thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật Thi hành án hình sự.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo Nguyễn Thị Đ, Lê Thị P, Lê Thành C.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 1.450.000 đồng (một triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng).

- Tịch thu tiêu hủy 06 (sáu) bộ bài tứ sắc và 01 (một) chiếc chiếu lát kích thước 1,9mx1,55m đã qua sử dụng.

(Hiện các vật chứng trên Chi cục thi hành án huyện Cao Lãnh đang quản lý)

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 12, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Các bị cáo Nguyễn Thị Đ, Lê Thị P được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Lê Thành C phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Cao Lãnh;
- CA huyện Cao Lãnh;
- THADS huyện Cao Lãnh;
- Các Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VPTA & hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký tên và đóng dấu)

Lê Văn Tinh